TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 343/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 545/2026/TLST – HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2026 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Lê Phát L, sinh năm 1982

Nơi cư trú: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Chị Trần Nhựt L1 , sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Phát L và chị Trần Nhựt L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Đối với cháu Lê Thiện T, sinh ngày 26/3/2008 đã trưởng thành, anh L và chị L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Lê Phát L tiếp tục nuôi con chung Lê Thiện M, sinh ngày 09/5/2010. Anh L không yêu cầu chị L1 cấp dưỡng nuôi con.

Chị L1 được quyền tới lui, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Chị L1 không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì anh L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị L1

- Về quan hệ tài sản: Anh Lê Phát L và chị Trần Nhựt L1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh L tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), anh L được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001567 ngày 07/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Vĩnh Long;
- UBND xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Ngô Văn Phương